

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 86/QĐ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 280/TTr-KHCN ngày 17/6/2026, UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; đảm bảo phù hợp với thực tiễn và thế mạnh của tỉnh về công nghiệp, công nghệ và nguồn nhân lực.

Xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo địa phương đồng bộ, có tính kết nối cao giữa các chủ thể: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp - Tổ chức hỗ trợ - Cộng đồng nhà đầu tư.

Thiết lập nền tảng vững chắc để đến năm 2045, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh có năng lực cạnh tranh cao, làm động lực chính cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững và hiện đại.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát các nội dung của Nghị quyết số 86/NQ-CP và phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các cấp; tránh chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ. Các mục tiêu, nhiệm vụ phải được cụ thể hóa bằng các chỉ số định lượng rõ ràng, có lộ trình thực hiện cụ thể theo từng năm; đảm bảo các nguồn lực tài chính, nhân lực và hạ tầng được bố trí kịp thời, hiệu quả.

Tập trung vào các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn mà tỉnh có lợi thế (như công nghệ bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, sản xuất thông minh, công nghệ xanh). Ưu tiên các giải pháp mới, cách làm sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong quản lý hệ sinh thái. Phát huy vai trò trung tâm của doanh nghiệp và tính chủ động của các trường đại học, cơ sở nghiên cứu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh đồng bộ, toàn diện và có tính bứt phá, trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; Tập trung khai thác lợi thế về hạ tầng công nghiệp và sự hiện diện của các tập đoàn đa quốc gia để hình thành các chuỗi giá trị khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao, bán dẫn và chuyển đổi số. Phấn đấu đưa Bắc Ninh trở thành một trong những trung tâm khởi nghiệp sáng tạo năng động, top đầu cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026–2030

- Chủ thể kinh doanh đạt 150.000, trong đó hình thành và phát triển 150 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng tối thiểu 07 không gian làm việc chung, khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại các trường đại học, cao đẳng và các khu công nghiệp trọng điểm.

- 100% các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong chương trình đào tạo.

- 100% thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số; 60% chủ thể kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong kinh doanh; 40% chủ thể kinh doanh sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về khởi nghiệp sáng tạo cho ít nhất 5.000 lượt cá nhân (bao gồm học sinh, sinh viên, cán bộ quản lý, doanh nghiệp, thanh niên, phụ nữ) nhóm khởi nghiệp và cán bộ quản lý hệ sinh thái.

- Duy trì vị trí trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII). Góp phần nâng cao các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) của tỉnh.

2.2. Định hướng đến năm 2045

Phấn đấu đạt tỷ lệ 10 người dân có một người khởi nghiệp, 35 người dân có một doanh nghiệp, và khoảng 5000 người dân có một doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đạt trên 800 doanh nghiệp, đóng góp đáng kể vào quy mô GRDP và tạo ra các sản phẩm công nghệ mang thương hiệu Bắc Ninh có giá trị cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp sáng tạo

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của khởi nghiệp sáng tạo đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nội dung tuyên truyền được triển khai thường xuyên, liên tục, đa dạng về hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cụ thể:

a) Thiết lập chuyên mục về “Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo” trên Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh và các cổng thông tin điện tử của các sở, ngành. Xây dựng các chương trình truyền hình thực tế, đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng mạng xã hội (Facebook, Zalo, TikTok, YouTube) thông qua các video ngắn, infographic về khởi nghiệp sáng tạo. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.

b) Tổ chức định kỳ các sự kiện lớn như: Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh (Techfest Bắc Ninh), các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo, các hội thảo kết nối cung - cầu công nghệ. Tổ chức lễ tôn vinh, trao giải thưởng cho các cá nhân, doanh nghiệp và tổ chức hỗ trợ có đóng góp xuất sắc vào hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh. Xây dựng xây dựng cơ sở dữ liệu các mô hình, dự án và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức các hội nghị chuyên đề (Talkshow) với các doanh nhân thành đạt để khơi dậy tinh thần doanh nhân cho học sinh, sinh viên. Lòng ghép thông điệp về đổi mới sáng tạo vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và các phong trào thi đua của các tổ chức chính trị - xã hội (Tỉnh đoàn, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân). Xây dựng các không gian truyền thông sáng tạo tại các khu công nghiệp, trung tâm thương mại để giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp.

d) Chủ động cung cấp thông tin, quảng bá tiềm năng và các dự án khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu của tỉnh trên các diễn đàn khởi nghiệp quốc gia và quốc tế. Phối hợp với các cơ quan thông tấn Trung ương để đưa tin về các hoạt động đổi mới sáng tạo nổi bật của tỉnh, góp phần nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII).

2. Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo

a) Hình thành các không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng phù hợp với từng địa phương để hỗ trợ khởi nghiệp, trưng bày, triển lãm, trình diễn sản phẩm khởi nghiệp của địa phương, tổ chức sự kiện kết nối, gọi vốn, đầu tư, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại địa phương.

b) Xây dựng các khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, khu làm việc chung (Co-working space) tích hợp đầy đủ các tiện ích: hạ tầng internet tốc độ cao, phòng họp thông minh, không gian trình diễn sản phẩm. Thiết lập các “Phòng thí nghiệm mở” (Open Labs), xưởng chế tạo mẫu (Fablabs) với các thiết bị hiện đại (máy in 3D, thiết bị đo lường chuẩn xác) để hỗ trợ doanh nghiệp hiện thực hóa ý tưởng. Thí điểm đầu tư và vận hành mô hình khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới.

c) Xây dựng và vận hành nền tảng số dùng chung của tỉnh về khởi nghiệp sáng tạo, tích hợp dữ liệu về chuyên gia, công nghệ, quỹ đầu tư và các tổ chức hỗ trợ. Hợp tác với các tập đoàn viễn thông để cung cấp hạ tầng điện toán đám mây (Cloud Computing), dịch vụ máy chủ ảo và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) với mức phí ưu đãi cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

d) Thí điểm đầu tư và vận hành mô hình khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới, ưu tiên trong một số lĩnh vực tiềm năng, bao gồm tài sản mã hóa, trí tuệ nhân tạo, công nghệ tài chính, logistics và các lĩnh vực khác để thu hút tài năng khởi nghiệp và nguồn vốn đầu tư mạo hiểm quốc tế.

đ) Đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các trung tâm đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của các địa phương, vùng và cả nước; tăng cường học tập kinh nghiệm, chia sẻ nguồn lực, mở rộng không gian phát triển cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh Bắc Ninh.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách để thành lập, phát triển các mô hình doanh nghiệp mới, khuyến khích khởi nghiệp trong toàn dân

Rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiếp cận nguồn lực về tài chính, đất đai, hạ tầng, thông tin và thị trường. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

a) Đưa nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, AI, chuyển đổi số, IoT, Robot và công nghệ bán dẫn phục vụ khởi nghiệp sáng tạo, đào tạo STEM/STEAM gắn với khởi nghiệp công nghệ và sản xuất thông minh (Smart Factory) vào chương trình giảng dạy chính thức hoặc tự chọn tại các trường đại học, cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các khóa

đào tạo ngắn hạn, các buổi tọa đàm truyền cảm hứng cho học sinh, sinh viên về tinh thần doanh nhân và tư duy thiết kế. Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học trên địa bàn tỉnh hình thành các “Câu lạc bộ khởi nghiệp” và không gian đổi mới sáng tạo trong nhà trường.

b) Triển khai chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho các nhà quản lý trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp và các tổ chức thúc đẩy kinh doanh. Đào tạo đội ngũ cố vấn (Mentors) và quản lý hệ sinh thái khởi nghiệp; hình thành và duy trì mạng lưới cố vấn khởi nghiệp sáng tạo, thu hút các doanh nhân thành đạt, chuyên gia kỹ thuật và trí thức trong và ngoài nước tham gia. Tổ chức các chương trình kết nối giữa các dự án khởi nghiệp với các cố vấn phù hợp theo từng lĩnh vực chuyên môn.

c) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về hệ sinh thái khởi nghiệp, kỹ năng quản trị đổi mới sáng tạo và kiến thức về chuyển đổi số cho học sinh, sinh viên, thanh niên, phụ nữ khởi nghiệp, nhóm khởi nghiệp.

d) Tôn vinh, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có đóng góp quan trọng trong hoạt động đào tạo và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh.

5. Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Rà soát, điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Xác định ưu điểm và hạn chế trong thực tiễn, tham mưu các giải pháp đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Tạo cơ chế kết nối giữa các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp với các viện nghiên cứu, trường đại học để chuyển giao công nghệ. Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoàn thiện sản phẩm mẫu (prototype) và thử nghiệm công nghệ. Tư vấn và hỗ trợ thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ, bảo hộ tài sản trí tuệ cho các sản phẩm, giải pháp sáng tạo của tỉnh.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng các nền tảng số vào quản trị, sản xuất và marketing để tối ưu hóa chi phí và mở rộng thị trường. Khuyến khích phát triển các mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử xuyên biên giới và các ứng dụng thông minh.

d) Tổ chức rà soát, tuyển chọn ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo thông qua các cuộc thi, chương trình gọi vốn, chương trình ươm tạo mở, hoạt động khởi nghiệp trong trường học và cộng đồng doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, lựa chọn các dự án có tiềm năng để hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc theo lộ trình phù hợp với từng giai đoạn phát triển của dự án. Đẩy mạnh hỗ trợ chuyên sâu cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo thông qua tư vấn hoàn thiện mô hình kinh doanh, phát triển sản phẩm, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, thử nghiệm, hoàn thiện công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn và thương mại hóa sản phẩm. Ưu tiên các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực có tiềm năng,

lợi thế như nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, công nghệ số, du lịch, logistics, kinh tế tuần hoàn, thích ứng biến đổi khí hậu.

6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh

a) Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, thiết lập các kênh kết nối cho doanh nghiệp khởi nghiệp của tỉnh tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Hỗ trợ chi phí và tư vấn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo địa phương trong việc xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ ra nước ngoài, ưu tiên thông qua các nền tảng số. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các sự kiện, hội nghị khởi nghiệp quốc tế lớn để học hỏi và quảng bá sản phẩm.

b) Đẩy mạnh ký kết các thỏa thuận hợp tác song phương với các tổ chức quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu mô hình hợp tác công tư để hình thành các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo có yếu tố quốc tế trên địa bàn tỉnh.

7. Phát triển hạ tầng, công cụ hướng tới phát triển quốc gia số dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Đầu tư phát triển hạ tầng số dùng chung, công cụ số, trợ lý trí tuệ nhân tạo cho tổ chức, cá nhân;

b) Tăng cường hợp tác, cùng đầu tư với tổ chức, doanh nghiệp phát triển các nền tảng số cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh như kế toán, thuế, quản lý tài chính, quản trị nhân sự... trên môi trường số;

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

- Kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho sự nghiệp khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo phân cấp ngân sách hiện hành.
- Vốn tài trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tham mưu giúp UBND tỉnh điều phối, tổ chức triển khai Kế hoạch trên toàn tỉnh.
- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, tổng hợp, đề xuất kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án thuộc Chiến lược Quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và công nghệ tình hình hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh trước ngày 15 tháng 12, đồng thời thực hiện sơ kết vào năm 2030.

2. Sở Tài chính

Bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án thuộc Chiến lược trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan triển khai kế hoạch này.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức thực hiện hoạt động liên quan đến học sinh, học viên (tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, trường Trung cấp). Đưa nội dung khởi nghiệp vào giáo dục ngoại khóa cho học sinh, học viên. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Phối hợp với các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo trong học sinh, sinh viên.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 12

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp công nghệ cao.

- Khuyến khích các ngân hàng thương mại phát triển các sản phẩm tài chính mới, phù hợp với mô hình kinh doanh dựa trên tài sản trí tuệ và công nghệ của các doanh nghiệp khởi nghiệp.

5. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu khởi nghiệp sáng tạo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của ngành và địa phương.

- Triển khai cơ chế “Luồng xanh” hỗ trợ thủ tục cho doanh nghiệp mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước tại cơ sở.

- UBND cấp xã, phường phối hợp phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ biến kiến thức, tư vấn khởi nghiệp cho người dân tại địa phương.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động và các thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp toàn dân và xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo trong hội viên, đoàn viên.

- Chủ trì các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thanh niên khởi nghiệp sáng tạo và người lao động tại các khu công nghiệp chuyển đổi mô hình kinh doanh dựa trên công nghệ.

- Tham gia đóng góp ý kiến và giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp của tỉnh để đảm bảo tính thiết thực và minh bạch.

7. Viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, các tổ chức khoa học và công nghệ, các doanh nghiệp

- Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành;

- Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược vào chiến lược phát triển, kế hoạch 5 năm, hằng năm của tổ chức mình.

8. Các tổ chức xã hội, hiệp hội ngành nghề

- Đóng vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp lớn và startup; tổ chức các diễn đàn xúc tiến thương mại, kết nối đầu tư cho các sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo của hội viên.

- Cung cấp các dịch vụ tư vấn về quản trị, pháp lý, sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng cho cộng đồng khởi nghiệp.

9. Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Bắc Ninh

Tuyên truyền chủ trương, cơ chế chính sách và hành lang pháp lý về khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục và chiến dịch truyền thông chuyên sâu, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp sáng tạo; tuyên truyền, giới thiệu các mô hình khởi nghiệp hiệu quả.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất gửi UBND tỉnh (qua đầu mối Sở Khoa học và Công nghệ) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH tỉnh;
- LH các Hội KHKT tỉnh; Hội DNNVV tỉnh, Hội DNT tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức KH&CN, trường ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

Phụ lục
NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND tỉnh)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp sáng tạo				
1	Xây dựng chuyên mục "Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo" trên các nền tảng số và truyền hình địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; các sở, ngành liên quan	Chuyên mục định kỳ hàng tuần	Thường xuyên
2	Xây dựng chương trình tuyên truyền, lồng ghép nội dung giáo dục về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trường cao đẳng, đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hình thành tư duy sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp ngay từ trong nhà trường.	Sở Giáo dục Đào tạo; Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các tổ chức chính trị - xã hội.	Chương trình tuyên truyền	Thường xuyên
3	Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh (Techfest Bắc Ninh); Tổ chức các cuộc thi tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Tỉnh đoàn, các sở, ngành, địa phương	Sự kiện quy mô cấp tỉnh	Hàng năm
II	Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo				
1	Hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo công đồng ở mỗi xã, phường	UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Quyết định của UBND cấp xã; mỗi xã thành lập ít nhất 01 không gian khởi nghiệp	Trước năm 2028

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
				sáng tạo	
2	Hình thành và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng; các sở, ngành liên quan; trường đại học, cao đẳng; các doanh nghiệp.	Các trung tâm đổi mới sáng tạo được công nhận	2030
3	Hình thành mạng lưới phòng thí nghiệm mở (Open Labs), xưởng chế tạo (Fablabs) tại các trường đại học, cao đẳng; Phát triển mô hình “Xưởng thực hành thông minh – Smart Factory Lab” phục vụ đào tạo, nghiên cứu và thử nghiệm sản phẩm khởi nghiệp công nghệ.	Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Sở KH&CN, Sở Tài chính	Ít nhất 05 không gian dùng chung	2030
4	Thí điểm đầu tư và vận hành mô hình khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng; Các sở ngành có liên quan.	01 khu thử nghiệm có kiểm soát	2027
III	Hoàn thiện cơ chế, chính sách để thành lập, phát triển các mô hình doanh nghiệp mới, khuyến khích khởi nghiệp trong toàn dân				
1	Triển khai cơ chế "Luồng xanh" rút ngắn thủ tục hành chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Sở Tài chính	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Quy trình thủ tục ưu tiên	Thường xuyên
2	Tham mưu ban hành các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết của HĐND	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
IV	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo				
1	Đưa nội dung về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, AI, chuyển đổi số, IoT, Robot và công nghệ bán dẫn phục vụ khởi nghiệp sáng tạo; đào tạo STEM/STEAM gắn với khởi nghiệp công nghệ và sản xuất thông minh (Smart Factory) vào chương trình giảng dạy chính thức hoặc tự chọn cho học sinh, sinh viên trường cao đẳng, đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học, cao đẳng		100% trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện	2028
2	Đào tạo nâng cao năng lực cố vấn, hỗ trợ khởi nghiệp và quản lý hệ sinh thái khởi nghiệp cho cán bộ quản lý ngành, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các chuyên gia trong nước, quốc tế, Trung tâm NIC	Các cá nhân được đào tạo nâng cao năng lực cố vấn, hỗ trợ khởi nghiệp và quản lý hệ sinh thái khởi nghiệp	2030
3	Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về khởi nghiệp sáng tạo cho ít nhất 5.000 lượt cá nhân (bao gồm học sinh, sinh viên, cán bộ quản lý, doanh nghiệp, thanh niên, phụ nữ) nhóm khởi nghiệp và cán bộ quản lý hệ sinh thái	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội Nông dân tỉnh; Liên hiệp các hội Phụ nữ tỉnh; Tỉnh đoàn Thanh niên; Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	5.000 lượt cá nhân được tập huấn kiến thức khởi nghiệp sáng tạo	2030
V	Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học,				

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn và kinh tế số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Hình thành hệ sinh thái bán dẫn	2026-2030
2	Hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Liên minh HTX tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	100% các doanh nghiệp khởi nghiệp được hỗ trợ sở hữu trí tuệ	Hàng năm
3	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động quản trị của doanh nghiệp khởi nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	70% doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng nền tảng số	2030
4	Xây dựng kế hoạch khởi nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Văn hóa thể thao và du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	2027
VI	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế, thu hút nguồn nhân lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo				
1	Kết nối hệ sinh thái Bắc Ninh với mạng lưới khởi nghiệp quốc tế	Văn phòng UBND tỉnh	Sở KH&CN	Thỏa thuận hợp tác Quốc tế	2028
2	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư, thiết lập kênh kết nối cho khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ	Sở Công Thương	Văn phòng UBND tỉnh,	Chương trình/hoạt động	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xuất khẩu sản phẩm ra thị trường quốc tế, đặc biệt trên môi trường số.		Sở Tài chính		
VII	Phát triển hạ tầng, công cụ hướng tới phát triển dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo				
1	Điều tra, khảo sát thực trạng hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh làm cơ sở thực tiễn để tham mưu giải pháp đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Cụ thể: Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu từ viện, trường trong sản xuất kinh doanh; số doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh; Số sản phẩm đổi mới sáng tạo được thương mại hóa; tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hợp tác nghiên cứu phát triển với các viện, trường.	Thống kê tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Bộ số liệu điều tra hàng năm về các chỉ tiêu	Hàng năm
2	Hình thành trung tâm dữ liệu dùng chung và trung tâm tính toán hiệu năng cao phục vụ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	Hạ tầng số vận hành hiện đại	2028
3	Xây dựng mạng lưới cơ sở dữ liệu chuyên gia đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	CSDL chuyên gia	Trước năm 2028
4	Xây dựng, phát triển nền tảng số thương mại	Sở Khoa học	Các Sở, ban, ngành	Nền tảng số	Trước năm

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	hóa các ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp	và Công nghệ		thương mại hóa các ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp	2028